

CÔNG TY CỔ PHẦN ABC

Số:....

ĐT: ... - Fax: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---ooOoo---

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 202...

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

V/v: Mua bán ...

Số:/202.../HĐMB-HH/LB-...

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14 tháng 06 năm 2005;

Căn cứ nhu cầu và năng lực của mỗi Bên.

Bên Bán (Bên A) : CÔNG TY ...

Mã số thuế :

Đại diện : Ông/Bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Fax:

Tài khoản : Số

Ngân hàng

Người phụ trách : Ông/Bà:

Điện thoại:

Chức vụ:

Bên Mua (Bên B) : CÔNG TY CỔ PHẦN ABC

Mã số thuế :

Đại diện :

Chức vụ:

Địa chỉ :

Điện thoại :

Fax:

Tài khoản :

Người phụ trách : Ông/Bà:

Điện thoại:

Chức vụ:

Hai Bên đồng ý ký Hợp đồng Mua bán Hàng hóa (sau đây gọi tắt là "**Hợp đồng**") với các điều khoản chi tiết như sau:

ĐIỀU 1. HÀNG HÓA VÀ ĐƠN GIÁ

- 1.1** Bên A bán cho Bên B hàng hóa theo danh mục được liệt kê dưới đây (hoặc trong Phụ lục đính kèm Hợp đồng). Danh mục và số lượng hàng hóa cụ thể được thể hiện trên từng đơn đặt hàng có xác nhận của Hai Bên.

Stt	Hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Ghi Chú
1	Tên hàng hóa, quy cách, nguồn gốc xuất xứ,.... (tùy từng loại để chi tiết)			
2	Tên hàng hóa, quy cách, nguồn gốc xuất xứ,.... (tùy từng loại để chi tiết)			

Giá trên đã bao gồm:

- Chi phí vận chuyển, bốc xếp đến và tại địa điểm giao hàng;
 - Thuế GTGT và các loại thuế, phí có liên quan theo quy định của pháp luật.
- 1.2** Đơn giá có thể thay đổi do biến động của thị trường nhưng phải được Bên A thông báo cho Bên B bằng văn bản trước ngày áp dụng 30 ngày và được Bên B đồng ý.

ĐIỀU 2. ĐẶT HÀNG VÀ THANH TOÁN

2.1. Đặt hàng

- Bên B thông báo cho Bên A về tên hàng, quy cách, số lượng đặt hàng, thời gian và địa điểm giao hàng cho từng đơn đặt hàng bằng văn bản, tin nhắn hoặc email.
- Bên A có trách nhiệm xác nhận đơn hàng trong 01 giờ làm việc từ khi nhận được đơn đặt hàng; ngược lại, Bên A được coi là mặc nhiên đồng ý với đơn đặt hàng của Bên B.
- Sau khi thanh toán theo Điều 2.2 dưới đây, Bên B sẽ thông báo để Bên A kịp theo dõi và sản xuất hàng đúng tiến độ. Trong trường hợp Bên B chuyển tiền nhưng không thông báo, Bên A sẽ không chịu trách nhiệm về việc chậm trễ đơn hàng và tình hình giá vàng thay đổi.

2.2. Thanh toán

- Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Bên B thanh toán cho Bên A trước khi giao hàng (điều kiện để giao hàng). Hồ sơ thanh toán gồm:
- Các chứng từ khác bao gồm: sẽ được Bên A giao cho Bên B vào thời điểm giao hàng hoặc

ĐIỀU 3. CAM KẾT CHẤT LƯỢNG

- 3.1** Bên A cam kết có đủ năng lực pháp luật và đáp ứng các điều kiện hợp pháp để kinh doanh hàng hóa theo Hợp đồng này.
- 3.2** Bên A cam kết hàng hóa được giao là hàng mới chưa qua sử dụng; đúng các tiêu chí được nêu trong Hợp đồng và đáp ứng tiêu chuẩn về chất lượng, kỹ thuật theo quy định pháp luật; thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên A trước khi chuyển giao cho Bên B; không có tranh chấp về quyền sở hữu và quyền sở hữu trí tuệ; không thuộc hàng hóa bị cấm hoặc hạn chế chuyển nhượng; có đầy đủ giấy tờ chứng nhận nguồn gốc xuất xứ, chất lượng và chứng nhận được phép lưu hành theo quy định (nếu có); v.v...
- 3.3** Bên B được miễn trừ trách nhiệm với bên thứ ba hoặc với cơ quan nhà nước trong trường hợp Bên A và hàng hóa không đạt một trong các điều kiện nêu trên.
- 3.4** Bên A có nghĩa vụ cung cấp thông tin cần thiết về hàng hóa và hướng dẫn sử dụng hàng hóa cho Bên B.
- 3.5** Nếu phát hiện hàng hóa không đạt tiêu chuẩn tại thời điểm bàn giao hàng hóa (với những sai sót phát hiện được bằng mắt thường) hoặc sau khi nhận bàn giao (với những sai sót không thể phát hiện được bằng mắt thường tại thời điểm bàn giao), Hai Bên ký Biên bản xác nhận và Bên A có trách nhiệm khắc phục trong thời hạn được Bên B đồng ý. Nếu Bên A không khắc phục được, Bên A phải hoàn lại tiền cho Bên B bằng giá trị hàng hóa bị vi phạm và bồi thường thiệt hại (nếu có).

ĐIỀU 4. BẢO HÀNH

- 4.1** Thời hạn bảo hành: ... tháng hoặc theo từng loại hàng hóa được ghi nhận ở hồ sơ của từng đợt giao hàng, tính từ ngày Hai Bên ký Biên bản giao nhận hàng hóa hoặc Biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- 4.2** Điều kiện bảo hành: Trong thời hạn bảo hành, hàng hóa có sai sót, hỏng hóc không do lỗi của Bên B. Mọi sai hỏng do lỗi kỹ thuật chế tác, Bên A có trách nhiệm sửa chữa hoặc đổi lại bằng sản phẩm khác đúng chất lượng và quy cách cho Bên A. Bên A không chịu trách nhiệm bảo hành, sửa chữa, đổi mới sản phẩm đối với các sản phẩm bị gãy, hỏng do lỗi trong quá trình sử dụng của khách hàng.
- 4.3** Bên A cung cấp dịch vụ ưu đãi bảo hành miễn phí cho Bên B gồm: đánh bóng, đánh sáng sản phẩm, khắc chữ bằng phương pháp khắc cơ. Đối với trường hợp khắc chữ bằng phương pháp khắc laser, hai bên sẽ thỏa thuận thống nhất chi phí bằng văn bản trước khi thực hiện.
- 4.4** Địa điểm bảo hành và thời gian thực hiện: Tại địa điểm của Bên B hoặc tại địa điểm do Bên A bố trí. Trong 24 giờ từ khi nhận được thông báo của Bên B, Bên A phải đến địa điểm của Bên B để khắc phục sự cố trong thời gian nhanh nhất có thể do Hai Bên thống nhất.

- 4.5** Trong mọi trường hợp đủ điều kiện bảo hành, Bên A sẽ bảo hành cho Bên B theo Quy định bảo hành của Bên A bao gồm trường hợp địa điểm nằm ngoài địa điểm của Bên B, bên A chịu chi phí về sửa chữa và vận chuyển hàng hóa từ địa điểm của Bên B đến nơi bảo hành và từ nơi bảo hành về địa điểm của Bên B, đồng thời phải cung cấp cho Bên B hàng hóa sử dụng thay thế tạm thời nếu Bên B yêu cầu. Mặt khác, Bên A vẫn có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại goi af yêu cầu thực hiện biện pháp bảo hành.
- 4.6** Trong trường hợp Bên A không thể sửa chữa sai sót, hỏng hóc trong thời gian đã cam kết, Bên B có quyền thuê đơn vị khác khắc phục sự cố và yêu cầu Bên A thanh toán chi phí hoặc yêu cầu giảm giá, đổi hàng hóa hoặc trả lại hàng hóa và lấy lại tiền.

ĐIỀU 5. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 5.1** Bên A tuyệt đối không tự ý sử dụng hình ảnh, thông tin của Bên B để truyền thông, quảng bá cho sản phẩm của Bên A bằng bất kỳ cách thức, phương tiện truyền thông nào.
- 5.2** Hai Bên có trách nhiệm bảo mật toàn bộ các thông tin được nêu trong Hợp đồng này và các thông tin, tài liệu khác phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trừ các trường hợp sau đây:
- Sử dụng hoặc cung cấp thông tin, tài liệu của hoặc liên quan đến Bên kia cho nhân viên và đối tác của Bên mình nhằm thực hiện Hợp đồng này vì lợi ích chính đáng của Các Bên; hoặc
 - Trường hợp phải cung cấp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; hoặc
 - Thông tin đã được công khai trước hoặc tại thời điểm giao kết Hợp đồng và không còn tính bảo mật.

ĐIỀU 6. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

- 6.1** Sự kiện bất khả kháng là tình huống khách quan không thể lường trước được và không thể ngăn chặn hoặc tránh khỏi bởi Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn ở các trường hợp: bão, lũ lụt, hỏa hoạn, động đất, dịch bệnh và các loại thiên tai khác; tai nạn; bạo động, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia và các biến động chính trị; đình công và các tranh chấp lao động; chính sách pháp luật thay đổi và các lệnh cấm, thu hồi, đình chỉ của cơ quan nhà nước.
- 6.2** Trong trường hợp sự kiện bất khả kháng dẫn đến Một Bên không thực hiện được một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của mình, Bên đó chỉ được coi là không vi phạm Hợp đồng nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau đây:
- Thông báo cho Bên kia ngay tại thời điểm sự kiện bất khả kháng xảy ra và Bên kia có dấu hiệu xác nhận đã nhận được thông báo;
 - Sự kiện bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc Bên đó bị cản trở, phải dừng hoặc chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ của mình, mặc dù đã nỗ lực thực hiện mọi biện pháp ngăn ngừa cần thiết và hợp lý trong khả năng của mình để hạn chế tối đa thiệt hại cho Bên kia;
 - Cung cấp Giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về sự kiện bất khả kháng đó kèm Văn bản giải trình trong 03 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- 6.3** Trong mọi trường hợp, Hai Bên phải cùng nhau thống nhất giải pháp, chi phí và thời hạn tiếp tục thực hiện Hợp đồng. Thời gian thực hiện hợp đồng được tính thêm một thời gian bằng thời

gian xảy ra trường hợp bất khả kháng cộng với thời gian hợp lý để khắc phục hậu quả, cụ thể do Hai Bên thống nhất.

- Trong trường hợp Hai Bên không thể thống nhất để tiếp tục thực hiện Hợp đồng, Hai Bên có thể thỏa thuận hoặc Một Bên được quyền chấm dứt Hợp đồng và thông báo bằng văn bản cho Bên kia tối thiểu 15 ngày trước khi thực hiện việc chấm dứt.

ĐIỀU 7. TÍNH CÔNG BẰNG

- 7.1 Hai Bên cam kết không có bất kỳ hành vi hối lộ, chiết khấu hoa hồng cho cán bộ, nhân viên của Bên kia hay có bất kỳ hành vi tiêu cực nào gây ảnh hưởng đến hàng hóa, giá trị Hợp đồng, các nội dung khác của Hợp đồng và việc thực hiện Hợp đồng. Trong trường hợp phát hiện vi phạm, Bên phát hiện phải thông báo ngay cho Bên kia để thống nhất khắc phục.
- 7.2 Bất cứ khoản tiền nào do Bên B thanh toán thừa, Bên A phải có trách nhiệm chuyển lại số tiền thừa đó cho Bên B.

ĐIỀU 8. CHẾ TÀI

- 8.1 Trong trường hợp một Bên vi phạm nghĩa vụ Hợp đồng, Bên còn lại có quyền áp dụng đồng thời chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng, bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm với mức phạt 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm; hoặc áp dụng chế tài khác được nêu trong Hợp đồng này hoặc theo quy định của pháp luật. Bên B có quyền khấu trừ tiền phạt vi phạm và tiền bồi thường thiệt hại vào số tiền Bên B có trách nhiệm thanh toán cho Bên A.
- 8.2 Trong trường hợp xét thấy vi phạm của một Bên không thể khắc phục được hoặc là vi phạm nghiêm trọng, làm cho Bên còn lại không đạt được mục đích giao kết hợp đồng, Bên không vi phạm có quyền hủy bỏ hoặc chấm dứt hợp đồng, bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm với mức phạt 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Trình tự và hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng được thực hiện theo quy định pháp luật.
- 8.3 Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán, Bên B chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán theo lãi suất không kỳ hạn của ngân hàng Bên A mở tài khoản.
- 8.4 Bên bị vi phạm có quyền yêu cầu Bên vi phạm thanh toán tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại trong thời gian 05 ngày kể từ ngày Bên bị vi phạm thông báo cho Bên vi phạm.
- 8.5 Trong trường hợp Một Bên chấm dứt hợp đồng trái pháp luật hoặc có vi phạm khác, Bên vi phạm phải chịu phạt vi phạm với mức phạt 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm và bồi thường thiệt hại cho Bên bị vi phạm.

ĐIỀU 9. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Hai Bên sẽ bàn bạc và giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp Hai Bên không tự giải quyết được, tranh chấp có thể được giải quyết bởi một tổ chức hoặc cơ quan có thẩm quyền bằng một trong các hình thức giải quyết tranh chấp được pháp luật công nhận. Bên có lỗi chịu trách nhiệm về chi phí phải trả cho tổ chức hoặc cơ quan thụ lý vụ việc.

ĐIỀU 10. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 10.1** Các nội dung không được thỏa thuận hoặc không được thỏa thuận rõ trong Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.
- 10.2** Mọi sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện hợp đồng phải được lập thành phụ lục. Phụ lục hợp đồng ghi nhận sửa đổi, bổ sung là bộ phận không thể tách rời của hợp đồng.
- 10.3** Ngôn ngữ chính của Hợp đồng này là Tiếng Việt. Trong trường hợp Hợp đồng này được trình bày song ngữ hoặc được đính kèm bản dịch sang tiếng nước ngoài, các điều khoản của Hợp đồng bằng Tiếng Việt được dùng để giải thích, giải quyết tranh chấp và áp dụng.
- 10.4** Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ chấm dứt sau khi hai bên đã hoàn tất mọi nghĩa vụ và trách nhiệm đối với nhau hoặc theo trường hợp khác do Hợp đồng này hoặc pháp luật quy định.
- 10.5** Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A